

Số: 2452/QCPH-SGDĐT-CĐN

Sóc Trăng, ngày 26 tháng 9 năm 2023

QUY CHẾ

Phối hợp hoạt động giữa Sở Giáo dục và Đào tạo với Công đoàn ngành Giáo dục tỉnh Sóc Trăng, giai đoạn 2023-2028

Căn cứ Bộ luật Lao động và Luật Công đoàn;

Căn cứ nghị quyết Đại hội VII, nhiệm kỳ 2023 - 2028 của Công đoàn ngành Giáo dục tỉnh Sóc Trăng;

Nhằm phát huy hiệu quả vai trò của tổ chức Công đoàn trong ngành Giáo dục, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) và Ban Thường vụ Công đoàn ngành Giáo dục thống nhất ban hành Quy chế phối hợp hoạt động giai đoạn 2023 - 2028, gồm những nội dung sau:

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về việc phối hợp công tác trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở GDĐT và Công đoàn ngành Giáo dục tỉnh (dưới đây gọi tắt là Công đoàn Ngành) nhằm xây dựng mối quan hệ hợp tác vì sự phát triển của ngành Giáo dục.

2. Quy chế này áp dụng đối với việc phối hợp công tác giữa Sở Giáo dục và Đào tạo và Công đoàn Ngành. Căn cứ Quy chế này và các quy định của pháp luật có liên quan, Thủ trưởng các cơ quan quản lý giáo dục, các cơ sở giáo dục và công đoàn giáo dục cùng cấp có trách nhiệm xây dựng quy chế phối hợp công tác để tổ chức thực hiện tại đơn vị.

Điều 2. Nguyên tắc chung

1. Bảo đảm thực hiện các quy định của pháp luật về lao động, công đoàn, các quy định của Nhà nước và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

2. Tôn trọng, hợp tác vì mục tiêu hoàn thành nhiệm vụ chính trị của ngành Giáo dục; bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và người lao động trong ngành Giáo dục tỉnh.

Chương II NỘI DUNG PHỐI HỢP CÔNG TÁC

Điều 3. Phối hợp trong công tác soạn thảo các văn bản có liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và người lao động

1. Sở GDĐT có trách nhiệm lấy ý kiến của Công đoàn ngành Giáo dục tỉnh khi chủ trì soạn thảo các văn bản có liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và người lao động (dưới đây gọi tắt là CBNGNLD); Công đoàn ngành Giáo dục có trách nhiệm trả lời bằng văn bản trong thời gian 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Sở GDĐT.

2. Trường hợp ý kiến của Công đoàn ngành Giáo dục và ý kiến của đơn vị chủ trì soạn thảo văn bản khác nhau hoặc không thống nhất về cùng một vấn đề, đơn vị chủ trì soạn thảo có trách nhiệm báo cáo đầy đủ về những nội dung còn có ý kiến khác nhau để Giám đốc Sở GDĐT xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

Điều 4. Phối hợp chỉ đạo việc thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan quản lý giáo dục các cấp và các cơ sở giáo dục

1. Sở GDĐT và Công đoàn Ngành phối hợp chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của các cơ quan quản lý giáo dục và các cơ sở giáo dục; thống nhất ban hành chương trình, kế hoạch để chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện quy chế dân chủ; phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát việc tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, người lao động; đại hội công đoàn tại các cơ quan quản lý giáo dục và các cơ sở giáo dục; phối hợp tổng kết, đánh giá việc thực hiện quy chế dân chủ trong ngành Giáo dục để báo cáo cấp có thẩm quyền.

2. Công đoàn Ngành chỉ đạo công đoàn cơ sở giáo dục ngoài công lập thực hiện vai trò đại diện cho CBNGNLD trong việc xây dựng, ký kết và giám sát việc thực hiện thoả ước lao động tập thể.

Điều 5. Phối hợp trong công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật

1. Sở GDĐT chỉ đạo thực hiện kiểm tra việc chấp hành pháp luật, chính sách, chế độ liên quan đến quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của CBNGNLD: tuyển dụng, hợp đồng lao động, tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm xã hội, thời gian làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, sử dụng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi, thực hiện quy chế dân chủ tại các cơ quan quản lý giáo dục và cơ sở giáo dục. Công đoàn ngành Giáo dục có trách nhiệm cử cán bộ tham gia các đoàn kiểm tra, giám sát do Sở GDĐT tổ chức; đồng thời, thực hiện việc giám sát theo Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) về giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội.

2. Khi cần thiết, Công đoàn Ngành chủ động đề xuất với Sở GDĐT thành lập các đoàn kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về việc thực hiện các chính sách, chế độ liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của CBNGNLD theo Luật Công đoàn.

3. Công đoàn Ngành có trách nhiệm chỉ đạo các công đoàn cơ sở tập hợp các yêu cầu, nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của CBNGNLD; tổ chức xây dựng, thực hiện thông tin hai chiều, tổ chức đối thoại giữa người lao động và người sử dụng lao động; hướng dẫn người lao động giao kết hợp đồng lao động; cử đại diện tham gia các hội đồng xét và giải quyết các quyền lợi của

CBNGNLĐ; tham gia với Sở GDĐT về các nội dung có liên quan đến giải quyết việc làm, cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao thu nhập, đời sống và phúc lợi của CBNGNLĐ; tham gia giải quyết tranh chấp lao động theo quy định.

Điều 6. Phối hợp giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục và người lao động

1. Công đoàn Ngành có trách nhiệm phản ánh kịp thời các kiến nghị của CBNGNLĐ tới Sở GDĐT theo phân cấp quản lý; Sở GDĐT có trách nhiệm nghiên cứu, trao đổi, giải quyết, trả lời bằng văn bản về các kiến nghị của Công đoàn Ngành.

2. Sở GDĐT phối hợp với Công đoàn Ngành xem xét, giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp của CBNGNLĐ.

3. Cơ quan quản lý giáo dục các cấp và cơ sở giáo dục phối hợp với Ban chấp hành công đoàn giáo dục đồng cấp xem xét, giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo, xử lý kỷ luật đối với CBNGNLĐ tại đơn vị.

Điều 7. Phối hợp tổ chức các phong trào thi đua, các cuộc vận động

1. Sở GDĐT phối hợp với Công đoàn Ngành ban hành văn bản phối hợp về phát động các phong trào thi đua, các cuộc vận động lớn trong ngành; phát động việc nghiên cứu, ứng dụng các đề tài khoa học và những sáng kiến đã được đúc kết để vận dụng trong công tác quản lý, giảng dạy; phối hợp tổ chức các hội thảo chuyên đề, giao lưu trao đổi kinh nghiệm để phát hiện và nhân rộng các điển hình tiên tiến; biểu dương, khen thưởng kịp thời các cá nhân, đơn vị đạt thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua.

2. Công đoàn Ngành có trách nhiệm chỉ đạo công đoàn cơ sở tham gia các phong trào thi đua, cuộc vận động do Sở GDĐT phối hợp phát động; tham gia công tác sơ kết, tổng kết thi đua và giám sát việc chấp hành các quy định của Nhà nước và của ngành về công tác thi đua, khen thưởng.

3. Sở GDĐT có trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động do Bộ GDĐT, Công đoàn Giáo dục Việt Nam phát động; chủ trì phối hợp với Công đoàn Ngành tổ chức sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, các cuộc vận động.

Điều 8. Phối hợp trong công tác tuyên truyền

1. Sở GDĐT phối hợp với Công đoàn Ngành tuyên truyền, phổ biến, vận động và tổ chức cho CBNGNLĐ trong ngành thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; các nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị; chức năng, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn và nghĩa vụ của người lao động.

2. Công đoàn Ngành có trách nhiệm chỉ đạo công đoàn cơ sở tuyên truyền, giáo dục, vận động CBNGNLĐ không ngừng rèn luyện, học tập, nâng cao ý thức trách nhiệm, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tư tưởng chính trị đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục; tham gia công tác xã hội, tương trợ giúp đỡ lẫn nhau khi khó khăn, hoạn nạn và ngăn chặn các tệ nạn xã hội; xây dựng và thực hiện quy chế văn hoá trong các cơ quan, đơn vị trường học.

3. Công đoàn Ngành phối hợp với Sở GDĐT tổ chức “Liên hoan tiếng hát giáo viên”, Hội thao định kỳ 2 năm/lần; phối hợp tổ chức cho CBNGNLD tham gia các Cuộc thi do Bộ GDĐT, Công đoàn Giáo dục Việt Nam tổ chức; tổ chức gặp mặt, biểu dương CBNGNLD tiêu biểu định kỳ 5 năm/lần.

Chương III PHƯƠNG THỨC PHỐI HỢP CÔNG TÁC

Điều 9. Phương thức phối hợp

1. Sở GDĐT và Công đoàn Ngành làm việc trên cơ sở trao đổi, phối hợp. Định kỳ hàng năm (hoặc khi cần thiết), Công đoàn Ngành và Sở GDĐT tổ chức họp liên tịch để kiểm điểm, đánh giá việc thực hiện Quy chế phối hợp và trao đổi các vấn đề có liên quan trong quan hệ phối hợp công tác.

2. Sở GDĐT tạo có trách nhiệm cử đại diện lãnh đạo tham dự các kỳ họp Ban chấp hành; các hội nghị sơ kết, tổng kết và các hội thảo bàn về các vấn đề có liên quan đến việc làm, đời sống của CBNGNLD theo thư mời của Công đoàn Ngành.

3. Công đoàn Ngành có trách nhiệm cử đại diện tham dự các hội nghị sơ kết, tổng kết toàn ngành; các hội thảo lấy ý kiến góp ý về phương án sắp xếp tổ chức, thành lập mới hoặc giải thể các đơn vị thuộc Sở; tham gia công tác thi đua, khen thưởng, bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ thuộc thẩm quyền của Giám đốc theo đề nghị của Sở GDĐT.

Điều 10. Chế độ thông tin

1. Sở GDĐT có trách nhiệm thông tin cho Công đoàn Ngành về các vấn đề có liên quan đến việc thực hiện chế độ chính sách đối với CBNGNLD và cung cấp các nội dung có liên quan khác khi Công đoàn Ngành có đề nghị.

2. Công đoàn Ngành có trách nhiệm tổng hợp, thông báo cho Sở GDĐT các kiến nghị của CBNGNLD trước các kỳ họp sơ kết tổng kết năm học; báo cáo về kết quả hoạt động công đoàn trong kỳ sơ kết, tổng kết.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Bảo đảm điều kiện cần thiết cho hoạt động công đoàn

1. Sở GDĐT có trách nhiệm bố trí kinh phí chi cho các phong trào, hoạt động phối hợp với Công đoàn Ngành; Thủ trưởng cơ quan quản lý giáo dục, cơ sở giáo dục có trách nhiệm bố trí địa điểm và phương tiện làm việc cần thiết cho công đoàn cùng cấp hoạt động, đồng thời hỗ trợ kinh phí hàng năm để công đoàn giáo dục cùng cấp triển khai có hiệu quả các hoạt động phối hợp.

2. Cán bộ công đoàn không chuyên trách được tham dự các hội nghị, hội thảo, tập huấn do công đoàn cấp trên triệu tập, được hưởng nguyên lương và chế độ công tác phí theo quy định do cơ quan quản lý giáo dục, cơ sở giáo dục cùng cấp chi trả.

3. Cán bộ công đoàn không chuyên trách công tác tại các trường học, cơ sở giáo dục được hưởng phụ cấp trách nhiệm theo quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; đồng thời, được giảm định mức giờ dạy theo quy định tại Thông tư số 08/2016/TT-BGDĐT, ngày 28/3/2016 của Bộ GDĐT.

4. Khi quyết định buộc thôi việc, cho thôi việc, chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn, điều động, chuyển công tác đối với ủy viên ban chấp hành công đoàn giáo dục, thủ trưởng cơ sở giáo dục, cơ quan quản lý giáo dục cùng cấp phải thỏa thuận bằng văn bản với ban chấp hành công đoàn giáo dục cùng cấp; đối với chủ tịch công đoàn phải được công đoàn giáo dục cấp trên trực tiếp thỏa thuận bằng văn bản.

5. Cán bộ công đoàn giáo dục chuyên trách do công đoàn trả lương được hưởng các quyền lợi về khen thưởng, phúc lợi tập thể như cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan giáo dục nơi cán bộ, công chức, viên chức đó đang làm việc.

Điều 12. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Quy chế này được phổ biến đến các đơn vị trong toàn ngành. Phòng Tổ chức cán bộ Sở GDĐT và Ban Thường vụ Công đoàn Ngành có trách nhiệm theo dõi việc triển khai thực hiện Quy chế, tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo Giám đốc Sở GDĐT và Chủ tịch Công đoàn Ngành.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị cần phản ánh kịp thời về Sở GDĐT và Công đoàn Ngành để xem xét, sửa đổi, bổ sung kịp thời

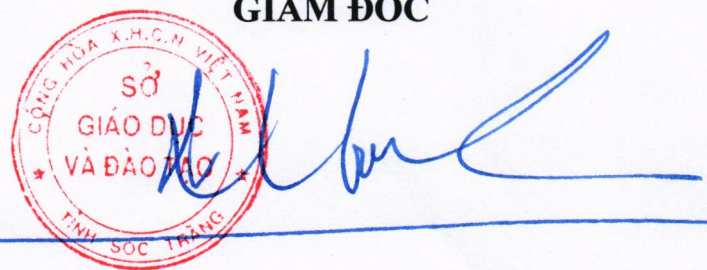
Quy chế này thay thế Quyết định số 859/QĐ-SGDĐT ngày 10/6/2015 của Giám đốc Sở GDĐT về việc ban hành Quy chế phối hợp công tác giữa Sở Giáo dục và Đào tạo và Công đoàn Giáo dục tỉnh Sóc Trăng./.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hóa

GIÁM ĐỐC



Châu Tuấn Hồng

Nơi nhận:

- Đảng ủy Sở GDĐT;
- Ban Giám đốc Sở;
- LĐLĐ tỉnh Sóc Trăng;
- BCH Công đoàn ngành Giáo dục;
- TP GDĐT các huyện, TX, TP;
- HT (GDĐT) và CTCĐCS các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: Sở GDĐT, CĐN.